



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 09 năm 2020

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020 CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Kính thưa các Quý vị Cổ đông và Quý vị Đại diện Cổ đông,  
Ban Tổng Giám đốc (TGD) báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020 như sau:

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2019**

#### **1.1 Tổng quan về hoạt động kinh doanh**

Kinh tế xã hội năm 2019 diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu vẫn còn nhiều khó khăn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường, triển vọng kinh tế khu vực Eurozone chưa thật lạc quan. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng và phục hồi chậm. Giá dầu thô giảm mạnh dẫn đến giá cả và các chi phí xuất nhập khẩu bị ảnh hưởng. Sự bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu với việc giảm giá đồng Nhân dân tệ và tăng trưởng sụt giảm của kinh tế Trung Quốc đã tác động mạnh tới kinh tế thế giới. Ở trong nước, giá cả trên thị trường biến động, gây áp lực đến cân đối ngân sách Nhà nước. Năm 2019 kết thúc, trước những biến động phức tạp của nền kinh tế thế giới tác động đến kinh tế Việt Nam nói chung và ngành VLXD nói riêng, Ban Tổng giám đốc Công ty đã bám sát mục tiêu, theo dõi tình hình biến động ngành để bắt kịp nhu cầu cũng như ứng phó kịp thời với sự thay đổi của thị trường.

Với bề dày hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu, đầu tư nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng, cho đến nay DIC đã trở thành một thương hiệu uy tín đối với bạn hàng trong nước và quốc tế. Đây cũng chính là cơ sở, là nền tảng và cơ hội đưa DIC đến gần hơn với các dự án lớn, các gói thầu cấp Quốc tế. Từ cuối năm 2018 đến nay, thị trường bất động sản có dấu hiệu chững lại kéo theo đó là sự giảm sút của việc xây dựng các dự án mới, dẫn tới sức tiêu thụ của ngành vật liệu xây dựng cũng giảm sút theo. Bên cạnh đó, sự leo thang căng thẳng giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới đã vượt qua biên giới của hai nước, tác động tiêu cực đến kinh tế Việt Nam như: áp lực cạnh tranh đối với hàng hóa Trung Quốc ở thị trường xuất khẩu và nội địa, giá nguyên vật liệu tăng,.....Điều này đã phần nào ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực VLXD nói chung và của DIC – Intraco nói riêng. Năm 2019 thật sự là một năm đầy gian truân và thử thách đối với DIC. Đặc biệt, sau khi hoàn thành gói thầu “*Cung cấp than phục vụ chạy thử, nghiệm thu nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4*” Tập



đoàn điện lực Việt Nam với trị giá hơn 1.000 tỷ đồng, do vướng phải một số vấn đề liên quan đến các điều khoản hợp đồng, chính sách thuế..... nên đến nay tiến độ thanh toán của EVN cho DIC bị trì hoãn kéo dài, ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình tài chính của Công ty, đặc biệt các mặt hàng kinh doanh truyền thống cốt lõi bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Kết thúc năm tài chính 2019, doanh thu thuần hợp nhất chỉ đạt 1,842 tỷ đồng bằng 143.8% so với năm 2018, lợi nhuận trước thuế hợp nhất lỗ 68 tỷ đồng giảm 1,526.2% so với thực hiện năm 2018. Doanh thu thuần Công ty mẹ đạt 1,754 tỷ đồng bằng 141.4% so với năm 2018, lợi nhuận trước thuế lỗ 65,6 tỷ đồng. Nguyên nhân dẫn đến kết quả kinh doanh lỗ là do Chi phí tài chính gần 80 tỷ cho khoản vay nợ ngắn hạn và thuê tài chính hơn 800 tỷ đồng; các nhà máy, các Công ty con hoạt động không hiệu quả.

Năm 2020 dự báo vẫn là một năm tiềm ẩn nhiều rủi ro đến từ nội tại và ảnh hưởng của thế giới như: chiến tranh thương mại, bất ổn địa chính trị, bảo hộ hàng hóa, dịch bệnh covid-19... Đứng trước những khó khăn trên, Ban TGD Công ty đã đề ra các biện pháp và lên kế hoạch kinh doanh sao cho phù hợp với sự thay đổi của thị trường, cụ thể: đẩy mạnh thu hồi công nợ, tập trung và phát triển những mặt hàng kinh doanh chủ đạo của Công ty. Đặc biệt, đầu năm 2020 Công ty đã tham gia gói thầu “Cung cấp than cho nhiệt điện Duyên Hải 3” số lượng 1.000.000 tấn, trị giá khoảng 59.000.000 USD. Dựa vào kinh nghiệm rút ra từ gói thầu trước cũng như sự cố gắng, nỗ lực của tập thể nhân viên DIC - intraco tin rằng mặt hàng than tiếp tục sẽ là mặt hàng chủ lực giúp Công ty vực dậy trong thời gian tới.

- Kết quả kinh doanh thực hiện 2019 so với Kế hoạch 2019:

*Đvt: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	KH 2019		TH 2019		% TH2019/KH2019	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản			1,453,912	1,464,385		
2	Doanh thu thuần	2,149,681	2,498,267	1,753,850	1,842,427	81.6%	73.7%
3	Giá vốn hàng bán			1,705,549	1,792,423		
4	Lợi nhuận từ HĐKD			-60,914	-63,679		
5	Lợi nhuận khác			-4,656	-4,373		
6	Lợi nhuận trước thuế	11,495	13,492	-65,570	-68,052	-570.4%	-504.4%
7	Lợi nhuận sau thuế			-65,570	-66,177		
8	Cổ tức						
9	EPS				-2,471		

- Kết quả kinh doanh thực hiện 2019 so với thực hiện 2018:



Dvt: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2019		TH 2018		% TH2019/TH2018	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản	1,453,912	1,464,385	1,442,080	1,446,059	100.8%	101.3%
2	Doanh thu thuần	1,753,850	1,842,427	1,240,037	1,280,940	141.4%	143.8%
3	Giá vốn hàng bán	1,705,549	1,792,423	1,121,188	1,159,622	152.1%	154.6%
4	Lợi nhuận từ HĐKD	-60,914	-63,679	6,886	3,707	-884.6%	-1717.9%
5	Lợi nhuận khác	-4,656	-4,373	786	752	-592.0%	-581.5%
6	Lợi nhuận trước thuế	-65,570	-68,052	7,672	4,459	-854.6%	-1526.2%
7	Lợi nhuận sau thuế	-65,570	-66,177	5,139	2,130	-1276.0%	-3107.3%
8	Cổ tức						
9	EPS		-2,471		141		-1752.5%

Bên cạnh tín hiệu thị trường bất động sản từ năm 2019 đang trên đà phát triển tốt và có dấu hiệu tăng trưởng mạnh, có thể nói đây là một trong những tin vui đối với các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực VLXD. Tuy nhiên, tình hình tiêu thụ của các doanh nghiệp trong ngành lại đang có dấu hiệu chững lại và gặp phải khá nhiều khó khăn. Những năm gần đây, các doanh nghiệp trước khi thực hiện dự án đều nghiên cứu kỹ về thị trường, đáp ứng nhu cầu thực thay vì xây tập trung vào căn hộ diện tích lớn như trước đây. Thêm vào đó, Chính phủ thực hiện “rà phanh” đề phòng xảy ra bong bóng trong đó có siết chặt cho vay tín dụng bất động sản, thị trường bất động sản vì vậy mà có xu hướng tăng chậm lại so với thời gian trước đó đã phần nào ảnh hưởng đến ngành VLXD và DIC-Intraco cũng không ngoại lệ.

Được biết đến là doanh nghiệp có uy tín và vị thế trên thị trường xuất khẩu clinker, hơn 10 năm qua, xuất khẩu clinker vẫn là mặt hàng kinh doanh chính mà Công ty chú trọng đầu tư và đóng góp tỷ trọng cao vào cơ cấu doanh thu của toàn Công ty. Tuy nhiên xuất khẩu clinker cũng phải đối mặt với khá nhiều thách thức đến từ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Cụ thể, trong 6 tháng đầu năm 2019, giá nhiên liệu đầu vào như than, giá điện... đều tăng, chiến tranh thương mại Mỹ -Trung tác động đến chi phí vận tải quốc tế, sự mất giá đồng tiền ở một số quốc gia... dẫn đến giá vốn hàng bán tăng, chi phí xuất khẩu tăng. Ngay tại các thị trường đang xuất khẩu truyền thống như Philippines và Bangladesh, việc tiêu thụ sản phẩm xi măng của các doanh nghiệp Việt Nam cũng đang gặp khó khăn. Bên cạnh đó, hiện một số nước trong ASEAN đang



tiếp tục đầu tư phát triển xi măng. Đơn cử như trước đây, Indonesia là nước nhập khẩu xi măng, clinker của Việt Nam, nhưng nay họ đã vươn lên xuất khẩu mặt hàng này.

Là Công ty kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, vì vậy nguồn vốn kinh doanh của Công ty phụ thuộc vào vốn vay lớn, đặc biệt là các khoản vay nợ ngắn hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn tăng cao tại một số thời điểm thuận lợi dẫn đến chi phí lãi vay tăng cao. Hơn nữa, chi phí giá vốn tăng mạnh hơn so với mức tăng của doanh thu do các điều chỉnh từ chính sách bán hàng đồng thời các chi phí phục vụ phát triển việc kinh doanh khác... cũng tăng nhằm phục vụ chiến lược mở rộng thị trường hoạt động kinh doanh.

Bên cạnh đó, việc thay đổi phương án kinh doanh và chính sách thu hồi công nợ đã ảnh hưởng đến các chỉ tiêu quan trọng của Công ty như khoản phải thu ngắn hạn, hàng tồn kho, nợ ngắn hạn.... Thị trường VLXD luôn trong tình trạng cung vượt xa cầu đối với tất cả các mặt hàng như thép, ngói màu, clinker, xi măng..... vì vậy tính cạnh tranh trên thị trường nội địa và xuất khẩu ngày càng khốc liệt, đòi hỏi các doanh nghiệp phải giảm giá bán và thay đổi chính sách bán hàng để có thể mở rộng thị trường, đặc biệt giữ mối quan hệ lâu dài với khách hàng. Để giảm bớt áp lực tài chính đồng thời tránh tình trạng dòng vốn bị ứ đọng và chiếm dụng trong thời gian dài, năm qua công ty đã tích cực thu hồi các khoản phải thu ngắn hạn và dài hạn. Khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng tại Công ty mẹ đã tăng khoảng 35,3 tỷ đồng, tăng tương đương 7,41% so với đầu năm 2019.

Năm 2019, Công ty cũng đã linh động cắt giảm các khoản nợ phải trả nhằm điều chỉnh hệ số đòn cân nợ cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Nợ phải trả ngắn hạn tại 31/12/2019 là 1,229 tỷ đồng, tăng khoảng 109 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 9.74% so với năm 2018, trong đó hầu hết tất cả các mục nợ ngắn hạn đều tăng, bao gồm các khoản phải trả cho người bán, thuế và các khoản phải trả nhà nước, vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn.... Cụ thể, đối với BC Hợp nhất thì phải trả người bán ngắn hạn tăng mạnh nhất, tỷ lệ tăng 116% tương đương 123 tỷ đồng; vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm 2.35% tương đương 21 tỷ đồng so với đầu năm 2019. Đối với công ty mẹ thì phải trả người bán ngắn hạn tăng 113 tỷ đồng; vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm 48 tỷ đồng, tương đương giảm 5.26% so với đầu năm 2019. Bên cạnh đó, Công ty cũng nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ của mình đối với nhà nước, thuế và các khoản phải nộp nhà nước của BC Hợp nhất giảm 72.72% so với đầu năm, của Công ty mẹ giảm 0.5%. Công ty đang cố gắng nỗ lực thu hồi công nợ, giảm nợ vay nhằm cân đối lại nguồn tài chính, xây dựng uy tín đối với khách hàng, nhà cung cấp, tổ chức tín dụng....đồng thời góp phần đảm bảo các mặt hàng kinh doanh của Công ty được kinh doanh liên tục và không bị gián đoạn.

Mặc dù đã rất cố gắng và quyết tâm, nhưng trước tình hình khó khăn của thị trường VLXD nói riêng và kinh tế Việt Nam nói chung, kết thúc niên độ 2019, kết quả kinh doanh của Công ty



hợp nhất và Công ty mẹ đều không đạt chỉ tiêu đề ra. Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ lỗ 65 tỷ đồng giảm 854.64% so với năm 2018 và giảm 570.42% so với kế hoạch năm 2019.

## 1.2 Chi tiết kinh doanh từng mặt hàng

*ĐVT: triệu đồng*

<i>Mặt hàng</i>	<i>2019 (Kế hoạch)</i>	<i>2019 (Thực hiện)</i>	<i>So sánh cả năm - kế hoạch</i>
Clinker	1,075,840	1,657,576	154.1%
Ngói màu	41,990	14,053	33.46%
Thép	210,561	-	-
Than	790,000	81,933	10.37%
Gỗ	3,000	-	-
Xi măng	28,290	18	0.1%

❖ **Mặt hàng Clinker, thạch cao, đá vôi:** là mặt hàng kinh doanh cốt lõi và mang lại doanh thu chủ lực cho Công ty trong suốt hơn 10 năm qua. Năm 2019, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức khi giá nguyên nhiên liệu đầu vào cho sản xuất không ngừng tăng cũng như sự cạnh tranh quyết liệt của thị trường với quá nhiều thương hiệu khác nhau..., thế nhưng tiêu thụ xi măng cả trong nước và xuất khẩu đều tăng. Tổng doanh thu xi măng, clinker đạt được năm 2019 khoản 1,658 tỷ đồng, vượt mức so với kế hoạch đề ra 150.13%

Năm 2020, thị trường xi măng, clinker sẽ khó khăn hơn rất nhiều đối với cả thị trường xuất khẩu và nội địa. Các khó khăn hiện hữu được chỉ ra là giá nguyên nhiên liệu đầu vào tăng, tiền lương tăng, các vấn đề về môi trường, công nghệ.... gây áp lực tăng giá để tránh bị lỗ. Tuy nhiên, nếu tăng giá quá cao sẽ giảm sức cạnh tranh của xi măng, clinker Việt Nam đối với các thị trường khác. Nhất là thời điểm hiện nay, sau thời gian tái cơ cấu, sản lượng xi măng xuất khẩu của Trung Quốc và Thái Lan đều tăng, sẽ khiến xuất khẩu xi măng của Việt Nam gặp nhiều khó khăn khi phải cạnh tranh nhiều hơn. Đặc biệt, đã có đề xuất đánh thuế môi trường đối với doanh nghiệp sản xuất xi măng với việc nộp thuế cho rừng vì rừng là nơi tiêu thụ CO<sub>2</sub> cho xi măng. Tất cả những khó khăn này sẽ dồn gánh nặng lên giá thành sản phẩm, đòi hỏi doanh nghiệp đương đầu với thách thức. Điều này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình tiêu thụ, xuất khẩu xi măng và clinker ở Việt Nam. Năm 2020, DIC sẽ kết nối lại với các khách hàng nước ngoài là Tayi Materials limited, Itocho Singapore... và các nhà máy clinker trong nước như Công ty CP Xi măng Long Sơn và đơn vị cung cấp clinker để thực hiện kế hoạch xuất khẩu. Doanh thu ước tính cho mặt hàng này trong năm 2020 vào khoảng 200,686 triệu đồng.

Riêng đối với thị trường nội địa sẽ còn khó khăn hơn rất nhiều. Nguyên nhân do thị trường bất động sản không có nhiều dự án mới được triển khai, các dự án cơ sở hạ tầng, các công trình



giao thông như đường xá, cầu cống.... chững lại. Đây đều là những nguồn tiêu thụ chính của ngành vật liệu xây dựng. Do đó thị trường tiêu thụ của ngành xi măng mất đi một phần đáng kể. Năm 2019 xuất khẩu clinker tăng cao một phần cũng vì thị trường nội địa bị dư thừa. Trong năm 2020, DIC sẽ có kế hoạch cung cấp xi măng, clinker cho một số khách hàng tại các tỉnh Miền Bắc đến Miền Trung

Là doanh nghiệp có truyền thống kinh doanh trong lĩnh vực xuất khẩu clinker, Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn trong tư thế sẵn sàng đương đầu với thách thức của thị trường, nhận diện đầy đủ các khó khăn để có kế hoạch điều chỉnh kịp thời cũng như có chiến lược dài hạn để ứng phó với những biến đổi của diễn biến thị trường.

❖ **Mặt hàng Ngói màu:** Ngói màu là thương hiệu đã hình thành được 15 năm nay, là thương hiệu uy tín trên thị trường với đội ngũ nhân viên có bề dày về kinh nghiệm, chính sách hậu mãi chu đáo và có mối quan hệ thân thiết với các bạn hàng. Đây cũng là mặt hàng kinh doanh chủ đạo của Công ty, các kho hàng trải dài ở các tỉnh miền Tây, miền Đông Nam Bộ với hệ thống hơn 200 đại lý sẵn có luôn đảm bảo doanh số bán hàng ổn định hàng tháng. Kết thúc năm 2019, doanh thu của mặt hàng này khoảng 14,053 triệu đồng, đạt 33,4% so với kế hoạch, lợi nhuận (-) không đạt so với kế hoạch năm 2019.

❖ **Mặt hàng Sắt thép:** Năm 2019 đã khép lại với sự tăng trưởng chậm chạp của thị trường thép toàn cầu và trong nước. Thời gian gần đây, thép giá rẻ nhập khẩu từ các nước Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Nga... tràn vào Việt Nam tăng nhanh khiến hoạt động sản xuất, kinh doanh của ngành thép trong nước gặp nhiều khó khăn. Chỉ trong năm 2019, nguồn sắt thép từ Trung Quốc đổ vào thị trường Việt Nam lên hơn 5 triệu tấn; thép Ấn Độ, Nhật Bản nhập vào Việt Nam trên 2 triệu tấn, trị giá khoảng 10 tỷ USD. Tình hình tiêu thụ của thị trường trong nước hết sức ảm đạm, nguy cơ dư thừa nguồn cung dẫn đến cạnh tranh giá cả giữa các doanh nghiệp cộng thêm khó khăn ở thị trường xuất khẩu khiến ngành thép trong nước xảy ra cuộc chiến tranh giành thị phần gay gắt ngay chính trên sân nhà. Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp thép nước ngoài đang có xu hướng dịch chuyển nhà máy thép qua Việt Nam càng khiến khó khăn thêm chồng chất, nguy cơ chịu ảnh hưởng bất lợi của ngành thép ngày càng rõ nét hơn. Việc tiêu thụ gặp khó khăn nguyên nhân không chỉ từ sức ép cạnh tranh giữa hàng trong nước và hàng nhập khẩu, mà còn do ảnh hưởng bởi sức ép gia tăng từ chiến tranh thương mại, các nước đều đưa ra rào cản thương mại để bảo vệ hàng sản xuất trong nước. Là doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực VLXD nên Công ty cũng bị ảnh hưởng đáng kể.

Năm 2020, nắm bắt được những khó khăn của ngành, Công ty sẽ đặc biệt theo dõi đến những diễn biến thị trường, cập nhật giá nhập khẩu thường xuyên và có chính sách bán hàng phù hợp nhằm ứng phó với những diễn biến khó lường của ngành. Bên cạnh đó, tiếp tục chăm sóc khách hàng truyền thống có mối quan hệ lâu năm (Công ty CP Nam Thái Sơn, Công ty Thép



Đình Vũ, Công ty Thép Toàn Thắng...) đồng thời tích cực khai thác khách hàng mới để đẩy mạnh hàng bán ra, cải thiện doanh thu và lợi nhuận năm trong thời gian tới.

❖ **Mặt hàng than cám:** Đây là mặt hàng mà Công ty kỳ vọng mang lại doanh thu và lợi nhuận bứt phá cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã trúng thầu gói số 3 Nhiệt điện Duyên Hải mở rộng, số lượng 180.000 tấn (+/-20%), kế hoạch giao than cho chuyển đầu tiên vào tháng 6/2019, trị giá gần 13.800.000 USD nhưng kéo dài cho đến quý 4 hai bên không thực hiện do tình hình kinh tế có nhiều biến động, đặc biệt là giá cả đã làm ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh gói thầu này. Cuối năm 2019, DIC cũng đã tham dự và trúng thầu gói thầu cung cấp than cho nhiệt điện Duyên Hải 3 số lượng 1.000.000 tấn, trị giá khoảng 65.000.000 USD. Đây là gói thầu mà Công ty tập trung toàn bộ nhân lực cũng như kinh nghiệm tích lũy được để cố gắng mang lại doanh thu và lợi nhuận cho Công ty. Như vậy, tính đến thời điểm 31/12/2019, mặt hàng kinh doanh Than có doanh thu vào khoảng 82 tỷ đồng, chỉ đạt 10,4% chỉ tiêu đề ra cho năm 2019. Nguyên nhân hoạt động kinh doanh Than chịu lỗ 12.2 tỷ đồng do hàng tồn kho giảm chất lượng phải hạ giá bán, chịu phân bổ khoản chi phí tài chính do công nợ chậm thu và chi phí quản lý bán hàng khi doanh thu không đạt.

Đối với thị trường than nội địa, tiếp tục duy trì và phát triển khách hàng nhỏ tại thị trường nội địa. Lên kế hoạch mua than từ các mỏ trong nước (Mỏ Than Bá Sơn, Mỏ than Khánh Hòa) dự kiến hàng tháng tiêu thụ: 15.000 tấn, tương đương 34,5 tỷ đồng, lãi 120 triệu đồng/ tháng. Kế hoạch đề ra cho năm 2020 của mặt hàng này lợi nhuận là 1.1 tỷ đồng.

### **Tình hình hoạt động của các chi nhánh của DIC-Intraco**

#### ❖ **Chi nhánh DIC Bình Phước (chuyên sản xuất xi măng)**

Trong năm 2019, tiêu thụ sản phẩm xi măng tại thị trường trong nước tương đối ổn định và khả quan. Tuy nhiên, qua các năm khó khăn kéo dài với Chi nhánh DIC Bình Phước, mặc dù được sự quan tâm đặc biệt và chia sẻ từ phía Công ty mẹ, tiến hành cho nâng cấp, bảo dưỡng, duy tu và sửa chữa máy móc thiết bị nhằm nâng cao công suất cho nhà máy. Tuy vậy, trong quá trình vận hành vẫn xảy ra tình trạng hỏng hóc máy móc kéo dài, điều này làm ảnh hưởng đến sản lượng đầu ra không ổn định. Bên cạnh đó, do nhà máy nằm ở vị trí khá xa so với khu cung cấp nguồn nhiên liệu đã làm cho giá thành nguyên vật liệu đầu vào của nhà máy còn khá cao, giá vận chuyển từ nhà máy đến khách hàng tăng cao, chi phí cho việc bảo trì sửa chữa tăng nhiều, hao hụt nguyên liệu trong quá trình sản xuất dẫn đến giá thành cao. Song song đó, thị trường còn gặp phải sự cạnh tranh quyết liệt từ các đối thủ về chính sách giá cả, đãi ngộ khách hàng... vì vậy, luôn phải bán hàng với giá thấp để giữ chân khách hàng. Công ty đã ký HĐ cho thuê từ tháng 03/2018 thời hạn 03 năm với giá 3 tỷ đồng/năm.



### ❖ Chi nhánh Phú Thọ (sản xuất và liên doanh lò quay clinker)

Cũng giống như Chi nhánh DIC Bình Phước, trong năm 2019 Chi nhánh Phú Thọ gặp khá nhiều khó khăn, ngoài những yếu tố liên quan đến nguồn cung cấp clinker khá khó khăn, giá xi măng có nhiều biến động theo chiều hướng giá xuống, nhà máy lại nằm ở vị trí không thuận lợi trong công tác vận chuyển lưu thông, máy móc vẫn đang trong quá trình đại tu sửa chữa lớn nên thành phẩm của nhà máy chất lượng chưa cao, giá thành sản xuất lại cao hơn so với mặt bằng chung ở khu vực, nên việc giải phóng hàng cho chi nhánh cũng tạo áp lực rất lớn cho hoạt động kinh doanh chung của Chi nhánh về hiệu quả. Kết quả hoạt động kinh doanh của Chi nhánh năm 2019 doanh thu đạt 461.2 tỷ đồng.

### ❖ Tình hình hoạt động các Công ty con - liên doanh liên kết

▪ **Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Minh Phong:** Cùng hoạt động trong chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh vận tải hàng hóa, mua bán vật liệu xây dựng.... và là Công ty hoạt động hiệu quả nhất trong tất cả các Công ty con của DIC, đóng góp rất lớn vào kết quả kinh doanh hợp nhất của DIC-Intraco trong nhiều năm qua. Tuy nhiên năm 2019, do vấp phải sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường, thị trường không thuận lợi, Công ty chỉ làm thương mại các mặt hàng về thép và clinker trong nước. Do vậy, tình hình kinh doanh trong năm 2019 không được khả quan. Cụ thể, doanh thu đạt 86.59 tỷ đồng đạt 25,2% so với kế hoạch.

▪ **Công ty Cổ phần Thương mại Thép Minh Tân:** là Công ty con hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh thương mại sản phẩm sắt thép. Tuy nhiên, do tình hình thị trường thép trong năm 03 năm 2018 - 2020 trong và ngoài nước không có nhiều thuận lợi. Do vậy, Công ty cũng không triển khai kinh doanh nhiều. Hiện đang tạm ngừng hoạt động.

## 2. Tình hình tài chính

### 2.1 Tình hình tài sản

*Đvt: triệu đồng*

Chỉ tiêu	2019	2018	% Tăng/Giảm
Tài sản ngắn hạn	1,195,546	1,150,364	3,93%
Tài sản dài hạn	268,839	295,694	-9,08%
Tổng tài sản	1,464,385	1,446,059	1,27%

Tài sản của Công ty chủ yếu hình thành từ tài sản ngắn hạn của Công ty. Khoản mục tổng tài sản của năm 2019 tăng 1,27% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó tài sản ngắn hạn tại thời điểm cuối năm 2019 tăng 3,93% so với năm 2018. Nguyên nhân tài sản ngắn hạn tăng so với năm 2018 chủ yếu là do các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và các khoản phải thu ngắn hạn tăng. Tài sản ngắn hạn năm 2019 của Công ty chủ yếu là:



- Các khoản phải thu ngắn hạn bao gồm phải thu của khách hàng, trả trước cho người bán, phải thu theo tiến độ hợp đồng xây dựng và các khoản phải thu ngắn hạn khác.
- Đầu tư tài chính ngắn hạn bao gồm kinh doanh chứng khoán và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn khác.
- Tiền và các khoản tương đương tiền.
- Hàng tồn kho.
- Tài sản ngắn hạn khác

Tài sản dài hạn năm 2019 giảm 9,08% so với năm 2018. Nguyên nhân chủ yếu do hao mòn tài sản cố định nên giá trị còn lại của tài sản giảm. Tài sản dài hạn năm 2019 của Công ty chủ yếu là:

- Các khoản phải thu dài hạn bao gồm phải thu của khách hàng, trả trước cho người bán, vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc,...
- Tài sản cố định.
- Tài sản dở dang dài hạn.
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn như đầu tư vào Công ty con, Công ty liên doanh, liên kết,...
- Tài sản dài hạn khác.

## 2.2 Tình hình nợ phải trả

*Đvt: triệu đồng*

Chỉ tiêu	2019	2018	%Tăng/Giảm
Nợ ngắn hạn	1,229	1,120	9,74%
Nợ dài hạn	19,993	42,396	-52,84%
<b>Nợ phải trả</b>	<b>1,248,919</b>	<b>1,162,205</b>	<b>7,46%</b>

Khoản mục nợ phải trả của Công ty năm 2019 tăng 7.46% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, nợ ngắn hạn lần lượt tăng 9.74% và nợ dài hạn giảm 52.84% so với cùng kỳ năm trước. Năm qua, Công ty tập trung thanh lý các khoản vay tài chính dài hạn, phải trả ngắn hạn cho người bán và thuê tài chính nhằm giảm bớt áp lực tài chính, tạo dựng uy tín đối với khách hàng và dần điều chỉnh lại hệ số đòn bẩy tài chính sao cho phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty.

## 2.3 Tình hình nguồn vốn

*Đvt: triệu đồng*

Chỉ tiêu	2019	2018	Thay đổi
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>1.228.926</b>	<b>1.119.810</b>	<b>109.7%</b>
<i>Vay ngắn hạn</i>	<i>893.882</i>	<i>914.694</i>	



<b>Nợ dài hạn</b>	19.992	42.396	47.1%
<i>Vay và nợ dài hạn</i>	19.992	42.396	
<b>Nợ phải trả</b>	1.248.919	1.162.205	107.4%
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	215.465	283.853	76%
Vốn đầu tư chủ sở hữu	265.858	265.858	
Các quỹ	4.377	3.863	
LNST chưa phân phối	(57.253)	7.899	
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>1.464.385</b>	<b>1.446.059</b>	<b>101.2%</b>

#### 2.4 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

*Đvt: đồng*

STT	Nội dung	31/12/2019	31/12/2018
1	Vốn góp của chủ sở hữu	265.858.400.000	265.858.400.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	1.397.230.362	1.397.230.362
3	Quỹ đầu tư phát triển	4.377.229.506	3.863.365.480
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(57.253.066.545)	7.898.746.674

#### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

➤ **Dự án trạm nghiền xi măng Bến Tre:** Đây là dự án trạm nghiền xi măng với công suất 1.000.000 tấn/năm, tại xã Lộc Thuận, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre. Với mức vốn đầu tư là 300 tỷ, trong đó Công ty DIC dự kiến sẽ nắm giữ trên 51%, thời gian hoạt động của dự án là 50 năm. Dự án đã được UBND Tỉnh Bến tre cấp phép đầu tư cho DIC. Tuy nhiên, khi Công ty đang tiến hành việc khảo sát, thăm dò địa chất, rà soát bom mìn, lấy ý kiến dân cư nơi đặt dự án thì UBND Tỉnh Bến Tre đã ra quyết định tạm dừng dự án do vị trí dự kiến đặt nhà máy chưa đúng với quy hoạch của Tỉnh Bến Tre. Đồng thời, cho phép Công ty DIC được phép giữ lại diện tích đất đã thuê, chuyển mục tiêu hoạt động sang ngành nghề khác phù hợp với quy hoạch sản xuất theo quy định, đồng thời đề nghị DIC liên hệ, phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp và các đơn vị liên quan để được hướng dẫn chuyển sang vị trí khác để làm trạm nghiền xi măng. Trong năm 2019, Công ty DIC vẫn đang phối hợp với các đơn vị trực thuộc UBND Tỉnh và Ban quản lý khu công nghiệp Phú Thuận tại huyện Bình Đại hoàn tất các thủ tục đầu tư để thực hiện dự án theo hướng dẫn của UBND Tỉnh Bến Tre.

#### 4. Cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018	Năm 2019
----------	--------	----------	----------



Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	7.750.000	6.900.000
--------------------	------------------	-----------	-----------

#### ✚ Chế độ dành cho người lao động

- Thực hiện đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo thực hiện chế độ tiền lương theo đúng quy chế tiền lương của Công ty và luôn có chính sách khen thưởng, tuyên dương nhằm khích lệ tinh thần làm việc đối với những cá nhân – tập thể đã có những đóng góp tích cực và làm việc hiệu quả trong công việc.
- Ngoài việc tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về chế độ dành cho người lao động, bên cạnh đó Ban Tổng Giám đốc cũng rất quan tâm và chăm lo tới đời sống của CB-CNV. Được thể hiện rõ nét nhất là qua chính sách lương, thưởng đều đặn và cố định qua các năm như: lương tháng 13, thưởng Tết, thưởng các dịp lễ lớn, thưởng tiết giảm chi phí, thưởng kết quả làm việc theo quý..... Đồng thời tạo điều kiện để Công đoàn phát huy hết chức năng của mình một cách tốt nhất thông qua các hoạt động các ngày lễ trong năm, động viên thăm hỏi lúc ốm đau.... Bên cạnh đó, Công ty cũng thường xuyên tổ chức các buổi tham quan, nghỉ dưỡng nhằm tái tạo sức lao động, liên kết mọi người lại với nhau tạo ra một tập thể đoàn kết và gắn bó.

#### ✚ Chính sách đào tạo

- CB-CNV được tạo điều kiện để tham gia các khóa học ngắn hạn cũng như các buổi tập huấn để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.
- Công nhân trực tiếp sản xuất được đào tạo và tập huấn định kỳ đảm bảo kỹ năng làm việc đủ tiêu chuẩn theo từng công việc.

### 5. Phương hướng kế hoạch kinh doanh năm 2020

Năm 2019, hầu hết các nền kinh tế lớn trên thế giới đều đối mặt nguy cơ rủi ro tăng cao và điều này khiến cho triển vọng năm 2020 càng thêm bất ổn, đặc biệt trong bối cảnh dịch viêm đường hô hấp cấp Covid-19 đang lan rộng trên toàn cầu. Đây thật sự là một cú sốc lớn đối với nền kinh tế, ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế toàn cầu. Theo đó, IMF đã giảm tỷ lệ tăng trưởng kinh tế toàn cầu xuống -3% cho năm 2020, thấp hơn 6.3% so với mức dự báo đưa ra vào tháng 1/2020. Trong đó những cường quốc kinh tế hàng đầu đều sẽ oằn mình trước tác động dịch bệnh: tăng trưởng GDP năm 2020 của Mỹ dự báo giảm còn -5.9% từ mức 2.3% năm ngoái. Dự báo với Trung Quốc cũng giảm xuống 1.2% so với con số 6.1% của năm 2019. Các quốc gia châu Âu, nơi đang vật lộn với Covid-19, cũng sẽ trải qua tăng trưởng âm trong năm nay, với tăng trưởng GDP Anh -6.5%, Đức -7%, Pháp -7.2%, Ý -9.1% và Tây Ban Nha -8%. Không khó để giải thích khi đưa ra nhận định về những con số trên khi cả thế giới đồng loạt triển khai các biện pháp ngăn chặn virus corona đang làm đóng băng nhiều lĩnh vực của nền kinh tế.

Kinh tế Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng mạnh và trực tiếp trước đại dịch Covid-19. Việt Nam đang trên đà hội nhập sâu rộng, có nhiều ngành sản xuất theo mô hình chuỗi cung ứng,



trong đó có những ngành xuất khẩu chủ lực và tạo nhiều việc làm cho Việt Nam, đều đang bị ảnh hưởng tiêu cực do chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn, đứt gãy, gây thiếu nguồn cung đầu vào. Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp FDI tại Việt Nam và kèm theo đó là các doanh nghiệp Việt làm đại lý cấp 1, cấp 2...thuộc các ngành nêu trên cũng bị ảnh hưởng, gặp phải hai khó khăn lớn do thiếu nguồn cung đầu vào từ Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và thiếu lực lượng lao động do lệnh phong tỏa, cách ly hoặc hạn chế đi lại đối với nhân công, chuyên gia từ các nước đối tác. Trước tình hình trên, hiện đã có nhất nhiều doanh nghiệp tiến hành thu hẹp quy mô kinh doanh hoặc tạm ngưng hoạt động. Vẫn chưa có một con số cụ thể và chính xác nào được đưa ra để chắc chắn về dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2020 khi mà bối cảnh dịch Covid vẫn đang phát tán trên toàn cầu và điều quan trọng cấp thiết của các nước hiện nay là ưu tiên phòng chống dịch hiệu quả, góp phần duy trì ổn định kinh tế vĩ mô và trật tự xã hội.

Với dự báo tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam như thế, Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tạm ngưng kinh doanh một số mặt hàng và đề ra kế hoạch trong năm tới như sau:

- Kế hoạch Doanh thu hợp nhất : 1,343 tỷ đồng (giảm 27% TH 2019)
- Kế hoạch Lợi nhuận hợp nhất trước thuế : - 42,2 tỷ đồng (tăng 26% TH 2019)
- Kế hoạch Doanh thu thuần Cty mẹ : 1,332 tỷ đồng (giảm 24% TH 2019)
- Kế hoạch Lợi nhuận Cty mẹ trước thuế : - 40,1 tỷ đồng (tăng 39% TH 2019).

Với chi tiết kinh doanh từng mặt hàng như sau:

*ĐVT: triệu đồng*

<i>Mặt hàng</i>	<i>Doanh thu</i>	<i>Lợi nhuận</i>
Than	1,103,028	30,504
Ngói màu	14,053	1,123
Khác	101,317	(44,262)
Nhà máy Bình Phước		(5,431)
Chi nhánh Phú Thọ		(23,256)
Công ty Minh Phong	84,982	(1,273)

Để đạt kế hoạch kinh doanh năm 2020, Ban lãnh đạo đã họp từng phòng ban tiếp nhận những ý kiến, kiến nghị và định hướng như sau:

❖ **Đối với vấn đề sản xuất:**

- Tiến hành nghiên cứu, khảo sát, điều tra tình hình thị trường hiện tại và trong tương lai đối với thị trường ngói màu để từ đó lập kế hoạch sản xuất một cách hiệu quả nhất.



- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ giá cả nguồn nguyên vật liệu đầu vào, đầu tư vào các trang máy móc, thiết bị hiện đại, luôn đảm bảo quy trình duy tu bảo dưỡng nhanh chóng kịp thời theo kế hoạch và đề xuất của Nhà máy để sản lượng đầu ra luôn đáp ứng kịp với sản lượng kinh doanh.
- Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống sản xuất nhằm tạo ra được nhiều sản phẩm có chất lượng cao, mẫu mã đẹp đáp ứng được nhu cầu của thị trường và thị hiếu của người tiêu dùng, nâng cao sức cạnh tranh của Công ty so với các doanh nghiệp cùng ngành.

❖ **Đối với vấn đề kinh doanh**

- Tổ chức sản xuất clinker Hữu Nghị lò 01, lò 2, lò 3: Hợp tác liên doanh với Công ty TNHH Long Sơn – Nhà máy xi măng Long Sơn sẽ hỗ trợ tài chính, kỹ thuật để xuất kinh doanh clinker, xi măng theo HĐ Hợp tác liên doanh số 01/2020/DIC –LS ngày 03/06/2020. Mỗi năm thu về khoản 199.500.000.000 đồng (doanh số bình quân năm : 19.000 tấn x 875.000đ/tấn) , lợi nhuận dự kiến thu về 6.480.000.000 đồng ( giá clinler hiện tại 720.000 đồng có VAT 10% , khối lượng tiêu thụ dự kiến 15.000 tấn / tháng, lợi nhuận bình quân tháng 720.000 đồng /tấn x 15.000 tấn x 4% = 432.000.000 đồng/tháng, tương đương năm : 5.184.000.000 đồng). Tuy nhiên, do thời gian đàm phán thực hiện kéo dài nên đến ngày 20/09/2020 mới tiến hành đơn hàng đầu tiên, kế hoạch sẽ đạt được ¼/năm lần lượt khoảng 50 tỷ đồng doanh thu và 1.3 tỷ đồng lợi nhuận.
- Phát triển thị trường xuất khẩu clinker bằng cách vẫn phải gia tăng sản lượng tại các thị trường truyền thống, các bạn hàng lâu năm đồng thời tận dụng cơ hội triển khai kế hoạch mở rộng thị trường xuất khẩu tại các thị trường mới, có tiềm năng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và sự kết nối của DIC trên thị trường quốc tế. Tuy nhiên, do
- Gói thầu than cấp nhà máy Duyên Hải 3 trúng thầu số lượng 1.000.000 tấn, trị giá 1.300.000.000.000 đồng, thời gian cung cấp từ tháng 04 đến tháng 12/2020; Tại thời điểm trúng gói thầu này phương án kinh doanh tính trên chỉ số Newc và ICI 3 tháng 12/2019 có lãi, ngân hàng HD Bank đã bảo lãnh dự thầu và bảo lãnh thực hiện hợp đồng; đã thực hiện giao hàng tới chuyển 8 tương ứng 400.000 tấn, lợi nhuận khoản 30 tỷ đồng (Hdbank thu nợ quá hạn từ nguồn lợi nhuận này). Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam: đang khởi kiện, dự kiến thu hồi trong năm 2022, 2023, 2024 tổng giá trị 200.000.000.000 đồng.
- Nhà máy sản xuất ngói màu, duy trì tăng sản lượng sản xuất ngói màu, với lợi thế thương hiệu đã hình thành 15 năm, tuy doanh thu lợi nhuận không cao nhưng rất ổn định với hệ thống hơn 200 đại lý sẵn có, kho hàng tại các tỉnh miền tây, miền đông Nam bộ. Doanh thu trung bình: 25,000,000,000 đồng, lợi nhuận 1,000.000.000 đồng/năm.



- Gia tăng sản lượng tiêu thụ và thị phần nội địa thông qua việc mở rộng, phát triển hệ thống phân phối bán lẻ đối với sản phẩm ngói màu. Lên kế hoạch cụ thể trong kinh doanh để Nhà máy sản xuất phù hợp với nhu cầu tiêu thụ, tránh việc hàng tồn kho quá lớn. Giám sát chặt chẽ công tác bán hàng, tiếp thị. Rà soát lại các thị trường, khu vực doanh số giảm để có chính sách chăm sóc phù hợp vực dậy thị phần. Duy trì mối quan hệ với các khách hàng đại lý hiện có và tìm thêm đại lý mới. Bên cạnh đó phối hợp với Nhà máy để xử lý kỹ thuật và đáp ứng hàng thiếu, hàng lẻ đột xuất cho khách hàng.
- Phối hợp với các bộ phận khác để thông tin được thông suốt, kịp thời và đúng tiến độ thời gian thanh toán và thu hồi công nợ.
- Báo cáo, giao ban liên tục với Ban Tổng giám đốc để nhận được sự tham vấn chỉ đạo chiến lược kinh doanh theo từng thời điểm.
- Lên kế hoạch cắt giảm, giải thể bộ phận có những mặt hàng kinh doanh không mang lại hiệu quả liên tục trong nhiều năm.

#### ❖ Đối với vấn đề tài chính

- Xây dựng kế hoạch tài chính cho các hoạt động đầu tư, đấu thầu các dự án, phát triển sản xuất kinh doanh tránh lãng phí và thất thoát.
- Nâng cao quản lý công nợ, công tác tài chính tránh trường hợp không thanh toán kịp cho nhà cung cấp và đơn vị vận chuyển dẫn đến tình trạng khó khăn cho việc tiếp cận hàng giá rẻ, thuê tàu giá thấp làm giảm hiệu quả kinh doanh cũng như giảm mất uy tín với khách hàng.
- Xây dựng hạn mức tín dụng Ngân hàng đáp ứng nhu cầu kế hoạch kinh doanh của các Phòng ban.
- Xây dựng kiểm soát nội bộ có hiệu quả nhằm ngăn ngừa mọi rủi ro trong công tác kế toán, phối hợp kiểm soát chặt chẽ ngân sách các đơn vị.
- Xây dựng hệ thống kế toán quản trị nhằm cung cấp cho Ban điều hành những thông tin kế toán kịp thời, phục vụ công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

#### ❖ Đối với vấn đề quản trị nhân sự và tổ chức bộ máy

- Kế hoạch nhân sự và định hướng sản xuất kinh doanh: tập trung tinh giảm cơ cấu lại nhân sự và chờ tình hình dịch bệnh Covid 19 trở lại bình thường sẽ tiến hành tổ chức sản xuất Xi măng nhà máy Xi măng Hữu Nghị tại Tỉnh Phú Thọ và kinh doanh các mặt hàng cốt lõi xuất nhập khẩu.
- Về Hội đồng quản trị: ĐHCĐ vào tháng 10 năm 2020 là nhiệm kỳ bầu cử các thành viên HĐQT, tìm kiếm các nhân tố mới và xin hỗ trợ từ phía Tổng Công ty CP đầu tư & phát triển xây dựng DIC (DIC Group).



- Về nhân sự điều hành: giảm còn 03 thành viên trong Ban TGD, sát nhập các phòng ban Kinh doanh, giảm vị trí Quản lý cấp Giám đốc bộ phận, nhân sự gián tiếp cơ cấu lại bộ máy không dư thừa; hạn chế các chi phí giao tế, tiết giảm chi phí quản lý, điều chỉnh cắt giảm các phụ cấp chức vụ, chi phí đi lại...

Trên đây là báo cáo năm 2019 của Ban Tổng Giám đốc, xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Đức Hải*







CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
VÀ THƯƠNG MẠI DIC  
Số: 03-2020/BC.DIC-intraco

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 09 năm 2020



## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính thưa các Quý vị Cổ đông và Quý vị Đại diện Cổ đông,

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC (DIC Intraco); Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2019 như sau:

### A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát của DIC Intraco đã chủ động kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD của Công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty. Các hoạt động chính của BKS trong năm 2019 gồm có:

- Định kỳ thực hiện công tác kiểm soát trực tiếp tại đơn vị về thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát tính phù hợp về thẩm quyền ra quyết định của Hội đồng quản trị, ban điều hành;
- Kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
- Trình HĐQT lựa chọn đơn vị tư vấn kiểm toán theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.

### B. THẨM ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019.

#### 1. Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh :

Nhìn chung trong năm 2019 Công ty chưa hoàn toàn thành các mục tiêu đã thông qua trong Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2018, cụ thể như sau;

##### 1.1. Kết quả kinh doanh năm 2019 :

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2019		TH 2019		TH/KH (%)	
	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
Tổng doanh thu	2,149	2,498	1,754	1,842	81.6%	73.7%
Lợi nhuận trước thuế	11,495	13,492	-65,570	-68,052	-570.4%	-504.4%
Lợi nhuận sau thuế			-65,570	-66,177		



Năm 2019, công ty không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, doanh thu thuần hợp nhất đạt 1,842 tỷ đồng đạt 73.7 %, công ty mẹ đạt 1,754 tỷ đồng đạt 81.6 %, lợi nhuận trước thuế công ty mẹ lỗ 65,570 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế công ty mẹ lỗ 65,570 tỷ đồng, hợp nhất lỗ 68,052 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất lỗ 66,177 tỷ đồng. Với kết quả kinh doanh như trên thì đơn vị không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua.

#### **Về tình hình đầu tư, tình hình thực hiện dự án :**

\* Dự án trạm nghiền xi măng Bến Tre: Đây là dự án trạm nghiền xi măng với công suất 1.000.000 tấn/năm. Tuy nhiên trong năm 2019 vẫn chưa thực hiện được vì vẫn còn vướng các vấn đề về thủ tục giấy tờ. Công Ty DIC vẫn đang phối hợp với các đơn vị trực thuộc UBND Tỉnh và Ban quản lý khu công nghiệp Phú Thuận tại huyện Bình Đại hoàn tất các thủ tục đầu tư để thực hiện dự án theo hướng dẫn của UBND Tỉnh Bến Tre.

#### **1.2 . Tình hình tài chính của Công Ty:**

Trong năm 2019 hoạt động kinh doanh của công ty có nhiều biến động, do tác động của việc thu hồi công nợ tại dự án Than Vĩnh Tân không đạt kế hoạch, các dự án đầu tư đều không hiệu quả dẫn tới đơn vị thiếu vốn hoạt động. Doanh thu các lĩnh vực đều giảm so với cùng kỳ

#### **1.3 Thẩm định báo cáo tài chính:**

##### **a. Bảng cân đối kế toán tóm tắt của Công ty mẹ :**

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2019	2018	Biến động
Tài sản ngắn hạn	1,195	1,150	3.93%
Tài sản dài hạn	268,8	296	-9.08%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1,464.3</b>	<b>1,446.0</b>	<b>1.27%</b>
Nợ phải trả	1,249	1,162	7.46%
Nguồn vốn chủ sở hữu	215	284	- 1.32%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1,464.3</b>	<b>1,446</b>	<b>1.27%</b>

#### **Nhận xét một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính Công ty mẹ:**

- \* So với đầu năm, tổng tài sản năm 2019 tăng 1.27%, trong đó :
  - Tài sản dài hạn giảm, chủ yếu do các nguyên nhân sau:
    - + Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng.
    - + Các khoản phải thu ngắn hạn giảm so với đầu năm.
    - + Nợ phải trả ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2019 là 1,229 tỷ đồng tăng 109 tỷ đồng.
    - + Chi phí tài chính chi gần 80 tỷ đồng cho khoản vay nợ thuê tài chính gần 800 tỷ.



\* **Về nguồn vốn:** Nợ phải trả tăng 7.46 % so với đầu năm, vay dài hạn 42,3 tỷ tăng 1 % so với cùng kỳ. Điều đó cho thấy cơ cấu nguồn vốn của Công Ty đang ở mức độ chưa an toàn, áp lực trả nợ gốc và lãi vay hàng tháng là rất lớn, hoạt động SXKD của Công Ty phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn vay. Vốn chủ sở hữu đến thời điểm 31/12/2019 là 215,4 tỷ đồng . Trong đó vốn điều lệ của công ty là 265,8 tỷ đồng .Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là - 57,2 tỷ đồng.

**b. Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty mẹ:**

**ĐVT : Tỷ đồng**

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Biến động
Doanh thu thuần	1,753.8	1,240.0	141.4%
Giá vốn	1,705.5	1,121.1	152.1%
Lợi nhuận sau thuế	-65.57	5.139	-1276%

Tóm lại trong năm 2019 doanh thu thuần và lợi nhuận trước thuế giảm mạnh so với cùng kỳ năm ngoái .

**2. Tái cấu trúc các khoản đầu tư tài chính :**

Đối với việc góp vốn thực hiện các dự án : Việc đầu tư vốn vào các dự án bất động sản của Công Ty đều không đạt hiệu quả , vốn đầu tư bị ứ đọng, ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của đơn vị

**❖ Kết quả kinh doanh hợp nhất:**

**ĐVT: Tỷ đồng**

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	TH 2019/2018 (%)
Tổng doanh thu thuần	1,842	1,280	143.8%
Lợi nhuận trước thuế	-68	4,4	-1.526%
Lợi nhuận sau thuế	-66	2,1	-3.107%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	-2,4	141	-1.752%

**C. Kiến nghị của Ban kiểm soát và kế hoạch hoạt động năm 2019**

**1. Kiến nghị**

Ban kiểm soát cơ bản thống nhất số liệu, nội dung báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019. Ban kiểm soát kiến nghị một số vấn đề sau:

- HĐQT cần chỉ đạo BĐH kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu tư, quản lý hiệu quả dòng tiền. Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ; quản lý rủi ro.
- Đối với công tác thu hồi công nợ: Do khả năng thanh toán của đơn vị phụ thuộc rất lớn vào tính công nợ phải thu , đề nghị Công ty có biện pháp quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, thu hồi các khoản đầu tư không lợi nhuận, lựa chọn các khách hàng có khả năng về tài chính để hạn chế rủi ro không thu hồi được nợ. Thực hiện nghiêm túc các qui định liên quan tới trích lập dự phòng nợ phải thu .
- Công ty cần lưu ý thực hiện đúng quy định về hạch toán kế toán ..



## 2. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 :

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên hàng năm. Giám sát việc chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm của Công ty. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

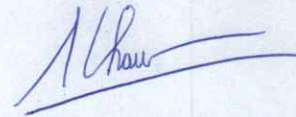
Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**



**Đặng Thị Kim Châu**







## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa các Quý vị Cổ đông và Quý vị Đại diện Cổ đông,,

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và định hướng hoạt động trong năm 2020 của HĐQT như sau:

Năm tài chính 2019 với hàng loạt các khó khăn trong bối cảnh khách quan, chủ quan từ yếu tố nội tại như Ban Tổng giám đốc đã báo cáo, đã đưa đến 01 kết quả kinh doanh hết sức bi quan bởi những tác động. Chứng kiến sự biến động ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường sản xuất kinh doanh VLXD nói chung và đối với DIC – intraco nói riêng, Hội đồng Quản trị đã sát cánh cùng Ban Tổng Giám đốc nỗ lực đưa ra những giải pháp, phương án và chính sách sao cho phù hợp với tình hình kinh tế khó khăn như hiện nay. Kết quả kinh doanh của Công ty không đạt kế hoạch như Đại hội đồng cổ đông đề ra khi Doanh thu đạt 1,842 tỷ đồng, lợi nhuận âm trước thuế lỗ 68 tỷ đồng.

Hội đồng Quản trị ghi nhận sự đoàn kết và cố gắng của anh em CB-CNV Công ty đã nỗ lực trong điều kiện kinh tế khó khăn và khắc nghiệt như hiện nay. Đồng thời, ghi nhận sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc đã phát huy cao vai trò điều hành, linh động trong mọi chính sách cắt giảm các loại chi phí không cần thiết và đưa ra những quyết định linh hoạt trong đầu tư, tập trung vào mảng sản xuất kinh doanh cốt lõi. Công ty đã vượt qua những thử thách của nền kinh tế mặc dù chưa đạt kết quả như mong muốn.

### 1. Tình hình hoạt động Công ty

*Đvt: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	TH 2019		TH 2018		% TH2019/TH2018	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản	1,453,912	1,464,385	1,442,080	1,446,059	100.8%	101.3%
2	Doanh thu thuần	1,753,850	1,842,427	1,240,037	1,280,940	141.4%	143.8%
3	Lợi nhuận trước thuế	-65,570	-68,052	7,672	4,459	-854.6%	-1526.2%



4	Lợi nhuận sau thuế	-65,570	-66,177	5,139	2,130	-1276.0%	-3107.3%
---	--------------------	---------	---------	-------	-------	----------	----------

Chỉ tiêu	KH 2019		TH 2019		% TH2019/KH2019	
	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
Tổng giá trị tài sản			1,453,912	1,464,385		
Doanh thu thuần	2,149,681	2,498,267	1,753,850	1,842,427	81.6%	73.7%
Lợi nhuận trước thuế	11,495	13,492	-65,570	-68,052	-570.4%	-504.4%
Lợi nhuận sau thuế			-65,570	-66,177		

Tổng tài sản hợp nhất của Công ty năm 2019 đạt 1.464 tỷ đồng, tăng 1.3% so với năm 2018. Doanh thu thuần trong năm tăng 143.8% so với năm 2018 và đạt 73.7% so với kế hoạch năm 2019. Lợi nhuận sau thuế của hợp nhất lỗ 66.17 tỷ đồng .

## 2. Tình hình hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty hiện tại gồm 4 thành viên:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Chức vụ tại Công ty
1.	Ông Nguyễn Đức Hải	Chủ tịch HĐQT	Tổng Giám Đốc
2.	Ông Cù Anh Tuấn	Thành viên độc lập	Tham gia là thành viên Tháng 01/2019.
3.	Ông Nguyễn Văn Quyến	Thành viên độc lập	
5.	Bà Lê Thị Thúy Nga	Thành viên	Phó Tổng Giám Đốc

Với vai trò là cơ quan cao nhất, đại diện cho quyền lợi của cổ đông, Hội đồng Quản trị cũng đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình theo chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần. Hội đồng quản trị được tổ chức chuyên trách, ra quyết định tập thể.

Ông Nguyễn Đức Hải, Bà Lê Thị Thúy Nga tiếp tục giữ vai trò chuyên trách, trực tiếp tham gia bám sát và giám sát các hoạt động của Công ty. Hội đồng Quản trị thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban với Ban điều hành Công ty để nắm bắt các hoạt động, chất vấn các Giám đốc phòng ban để có những tham vấn, chỉ đạo kịp thời.

Ông Nguyễn Văn Quyến vẫn tiếp tục là thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành, giữ vai trò là thành viên giám sát, phản biện khi cần thiết đối với các hoạt động của Hội đồng Quản trị, nhằm đảm bảo Hội đồng Quản trị hoạt động theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, phù hợp các chủ trương, định hướng đã đề ra của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng quản trị. Trong năm 2019, ông Nguyễn Văn Quyến đã thực hiện tốt vai trò này.



Tuy nhiên, vào tháng 3/2020, Hội đồng Quản trị đã nhận Đơn xin rút tham gia Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015- 2020 của Ông Cù Anh Tuấn với lý do công việc và sẽ trình Đại hội cổ đông thông qua chính thức tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC.

✚ Trong niên độ tài chính 2019, Hội đồng Quản trị đã tiến hành 09 cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời đưa ra những chủ trương, quyết sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các phiên họp dưới hình thức trao đổi, thực hiện lấy ý kiến qua văn bản và thư điện tử để ra các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT, kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hầu hết các thành viên Hội đồng quản trị đều tham dự đầy đủ và tập trung giải quyết một số vấn đề như:

- Theo dõi việc lập Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và hợp nhất QI/2019, QII/2019, QIII/2019, QIV/2019, Báo cáo soát xét 6 tháng và Báo cáo kiểm toán năm 2019.
- Chỉ đạo việc thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định.
- Giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc triển khai và thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị.
- Phối hợp và giám sát thực hiện công tác bảo lãnh vay vốn tại Ngân hàng TMCP để tài trợ hoạt động kinh doanh.
- Chỉ đạo công tác kiện toàn, công tác quản trị tại văn phòng Công ty, các nhà máy và các công ty con.
- Định kỳ phối hợp cùng Ban Giám đốc, các bộ phận liên quan đánh giá năng lực tài chính của một số khách hàng có nợ quá hạn và chỉ đạo triển khai các biện pháp thu hồi công nợ đối với các khách hàng này.
- Yêu cầu Ban Giám đốc phân tích Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019, từ đó đưa ra các kiến nghị khắc phục, đồng thời xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Sửa đổi mô hình tổ chức hoạt động, sắp xếp lại các phòng ban và nhân sự nhằm tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả công việc.
- Trong năm, Hội đồng Quản trị không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý.



**Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-2019/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	08/01/2019	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: Hủy không thực hiện nội dung Điều 2 của Nghị quyết số 06-2018/NQ.HĐQT.DIC-Intraco ngày 24/12/2018).
2	02-2019/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	16/01/2019	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: Thông qua việc bầu bổ sung tạm thời Thành viên Hội đồng Quản trị).
3	03-2019/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	06/03/2019	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: Trúng thầu Hợp đồng kinh tế Cung cấp Than phục vụ chạy thử, nghiệm thu nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng).
4	04-2019/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	02/05/2019	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: Thông nhất thời gian, địa điểm và nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019).
5	05-2019/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	17/07/2019	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: Lựa chọn Công ty Kiểm toán soát xét BCTC 06 tháng năm 2019 và BCTC năm 2019).
6	06-2019/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	15/08/2019	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: Thay đổi kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC).
7	07-2019/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	22/08/2019	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: Thông qua đơn từ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty).
8	08-2019/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	18/10/2019	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: Bỏ nhiệm Người phụ trách Quản trị Công ty).
9	09-2019/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	28/10/2019	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: Thông qua việc Thay đổi địa chỉ trụ sở Công ty).

**- Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành**

Trong năm 2019, các thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành, giữ vai trò là thành viên giám sát, phản biện khi cần thiết đối với các hoạt động của Hội đồng Quản trị, nhằm



đảm bảo Hội đồng Quản trị hoạt động theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, phù hợp các chủ trương, định hướng đã đề ra của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT.

### 3. Định hướng của Hội đồng Quản trị năm 2020

#### 3.1. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

➤ Đối với hoạt động sản xuất:

- Đảm bảo chất lượng sản phẩm, đa dạng hóa mẫu mã là ưu tiên hàng đầu để giữ vững thương hiệu và tạo uy tín đối với khách hàng.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá các hạng mục kiểm tra an toàn thiết bị để ngăn ngừa tối đa tan nạn lao động, ổn định máy móc sản xuất.
- Kiện toàn hệ thống sản xuất, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động các dây chuyền, tiết giảm tối đa chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và chi phí vận hành máy móc thiết bị.

➤ Đối với hoạt động thương mại:

- Tăng cường mở rộng và tìm kiếm thêm thị trường xuất khẩu. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chi nhánh phân phối – bán lẻ bằng việc hoàn thiện cơ chế điều hành thông qua các chính sách và cơ chế giám sát, kiểm soát chặt chẽ.
- Triển khai thực hiện, lên kế hoạch chi tiết về thời gian giao hàng, sản lượng cũng như tài chính để chuẩn bị thực hiện hợp đồng kinh tế “*Mua than cấp nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3*” mà Công ty đang thực hiện. Bộ phận Kinh doanh cần lên kế hoạch cụ thể, báo cáo chi tiết tiến độ thực hiện cho Ban Tổng Giám đốc để kịp thời xử lý với những tình huống bất ngờ, đảm bảo nguồn lực về tài chính nhằm tạo điều kiện hoàn thành tốt nhất các dự án đấu thầu trên. Vì vậy, đây là vấn đề được Ban Tổng Giám đốc đặc biệt quan tâm và chú trọng theo dõi.
- Phối hợp với các Công ty liên doanh, liên kết theo dõi tiến độ hoạt động, phấn đấu hoàn thành tới mức cao nhất kế hoạch đặt ra, tối đa hóa doanh thu và lợi nhuận nhằm mang lại kết quả kinh doanh cho Công ty hợp nhất.

➤ Đối với hoạt động marketing: Đẩy mạnh công tác phát triển quảng bá thương hiệu, tiếp tục thực hiện các chương trình tiếp thị sáng tạo, đa dạng, hiệu quả để xây dựng chuỗi thương hiệu mạnh, thân thiện và hướng đến cộng đồng.

➤ Đối với hoạt động đầu tư: Tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án đang đầu tư hoặc tái cơ cấu các khoản đầu tư chưa hiệu quả, đặc biệt là Dự án Trạm nghiền xi măng Bến Tre. Công ty cần phối hợp, làm việc với đơn vị trực thuộc UBND Tỉnh và Ban quản lý khu công nghiệp Phú Thuận tại huyện Bình Đại để hoàn tất các thủ tục đầu tư để thực hiện dự án theo hướng dẫn của UBND Tỉnh Bến Tre trong thời gian sớm nhất.



Bước vào năm 2020, bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục được dự báo diễn biến phức tạp, hầu hết các nền kinh tế lớn trên thế giới đều đối mặt nguy cơ rủi ro tăng cao và điều này khiến cho triển vọng năm 2020 càng thêm bất ổn, đặc biệt trong bối cảnh dịch viêm đường hô hấp cấp Covid-19 đang lan rộng trên toàn cầu. Đây thật sự là một cú sốc lớn đối với nền kinh tế, ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế toàn cầu. Không khó để giải thích khi đưa ra nhận định về những con số trên khi cả thế giới đồng loạt triển khai các biện pháp ngăn chặn virus corona đang làm đóng băng nhiều lĩnh vực của nền kinh tế.

Trong bối cảnh gay gắt như hiện nay, Hội đồng Quản trị Công ty đã đặt ra kế hoạch kinh doanh thận trọng, tiếp tục phát huy những thế mạnh sẵn có của Công ty đồng thời khắc phục những khó khăn còn tồn tại để đáp ứng kịp thời với xu thế phát triển của thị trường, thúc đẩy hơn nữa hoạt động SXKD của doanh nghiệp. Cụ thể: chú trọng tập trung vận hành đối với nhà máy sản xuất, chủ động tìm kiếm khách hàng cũng như các cơ hội đầu tư trong và ngoài nước, tập trung phát triển kinh doanh các mặt hàng xác định là thế mạnh của Công ty như xuất khẩu clinker, cấp than vào các nhà máy nhiệt điện, ngói màu..... đồng thời nỗ lực tối đa hóa lợi nhuận tại các Công ty con và Chi nhánh.

Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC đang từng bước hoàn thiện, để tái cơ cấu thành công, ổn định để giữ thăng bằng, tạo công ăn việc làm cho người lao động, giảm nợ vay Ngân hàng... Hội đồng Quản trị tin tưởng rằng với những định hướng rõ ràng của Ban điều hành, các lợi thế sẵn có cùng với sự tin tưởng đồng hành của quý cổ đông và nỗ lực vượt khó của toàn bộ CBCNV, Công ty sẽ vượt qua và tồn tại phát triển trong các năm tới.

Trên đây là báo cáo năm 2019 của Hội đồng Quản trị. Kết thúc nhiệm kỳ 2015-2020 HĐQT xin trân trọng cảm ơn quý vị cổ đông đã đặt niềm tin tưởng và xin chúc cho nhiệm kỳ mới 2020-2025 sẽ thực sự tạo bước đột biến phát triển vững mạnh.

Trân trọng kính chào quý cổ đông./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGUYỄN ĐỨC HẢI**